

Số: 153/KH-UBND

Phong Thổ, ngày 28 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH
Phòng thủ dân sự của huyện Phong Thổ đến năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 774/KH-UBND ngày 09/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về xây dựng Kế hoạch Phòng thủ dân sự tỉnh Lai Châu đến năm 2025; Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch Phòng thủ dân sự huyện Phong Thổ đến năm 2025, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình và thực trạng công tác phòng thủ dân sự

Trong những năm qua, huyện Phong Thổ đã đạt được nhiều thành tựu trên nhiều lĩnh vực; kinh tế, chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được giữ vững; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu được quan tâm, chú trọng; hệ thống y tế dự phòng và mạng lưới y tế cơ sở được củng cố; chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng lên; nhiều chương trình phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm đầu tư, thực hiện có hiệu quả. Tuy nhiên với tác động, cạnh tranh của nền kinh tế thị trường, tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình phát triển kinh tế, xã hội và đời sống Nhân dân.

Thời gian qua, công tác phòng thủ dân sự đã được triển khai đồng bộ, quyết liệt; đã huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, sẵn sàng lực lượng, phương tiện, trang bị tham gia phòng chống, ứng phó thiên tai, thảm họa, dịch bệnh góp phần quan trọng trong quá trình xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội của huyện. Tuy nhiên công tác phòng thủ dân sự vẫn còn hạn chế, bất cập đó là năng lực dự báo, cảnh báo rủi ro thiên tai chưa kịp thời; trang bị, phương tiện chưa đồng bộ, còn thiếu.

2. Đặc điểm địa hình, thời tiết, khí hậu, thủy văn

Phong Thổ là huyện miền núi phía Tây Bắc tỉnh Lai Châu với 97,2 Km đường biên giới, phía Tây Bắc và Bắc tiếp giáp với huyện Kim Bình/Vân Nam/Trung quốc. Phía Nam, Tây Nam, giáp giáp với huyện Sìn Hồ, và TP.Lai Châu. Phía Đông, Đông Nam giáp với huyện Tam Đường, huyện Bát Xát/Lào Cai. Địa hình hiểm yếu, bị chia cắt bởi những dãy núi cao; có sông Nậm Na bắt nguồn từ Trung Quốc, lưu tốc dòng chảy lớn, ngoài ra còn có các con suối nhỏ, ngắn và dốc, địa hình nhiều núi cao (trong đó vùng rừng và đồi núi chiếm

khoảng trên 85%); là vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa. Thời tiết chia 2 mùa rõ rệt là mùa mưa và mùa khô, mùa mưa thường bắt đầu từ tháng 4 và kết thúc vào tháng 11. Khí hậu phân chia thành 2 vùng:

Vùng cao: Bao gồm 12 xã biên giới.

Nhiệt độ trung bình hàng năm từ $24\div 26^{\circ}\text{C}$, lượng mưa trung bình $1.800\div 2.100$ mm/năm (lượng mưa cao nhất vào tháng 5 đến tháng 7 từ 100-150mm/trận), độ ẩm trung bình trong năm từ $85\div 86\%$.

Vùng thấp: Bao gồm các xã Mường So; Thị trấn Phong Thổ; Hoang Thèn; Khổng Lào; Lán Nhì Thàng. Nhiệt độ trung bình hàng năm từ $25\div 27^{\circ}\text{C}$, lượng mưa phổ biến từ $2.600\div 3.000$ mm, tháng 5, 6 hàng năm thường có mưa đá. Gió lốc; độ ẩm trung bình trong năm thấp ($55\div 56\%$), ít bị ảnh hưởng của bão.

Hàng năm trên địa bàn huyện thường xuyên xảy ra mưa to, gió lốc cục bộ, ngập úng, lũ ống, lũ quét, sạt lở núi vv... diễn biến nhanh, ảnh hưởng rộng, đã gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, phá huỷ nhiều cơ sở hạ tầng, nhất là các xã Sin Sin Hồ, Mù Sang, Vàng Ma Chải, Đào San, Pa Vây Sủ và một số xã vùng cao... Khi xảy ra thiên tai cơ động lực lượng, phương tiện ứng cứu gặp khó khăn, thông tin liên lạc hạn chế, do đó khi thiên tai đột biến, cường độ lớn đã gây thiệt hại nghiêm trọng, nhất là trên địa bàn các xã, bản vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng ven sông, suối, đường giao thông, sườn núi cao thường xuyên bị sạt lở núi, lũ ống, lũ quét, hậu quả rất khó lường.

Trên địa bàn huyện có nhiều thủy điện vừa và nhỏ đã đi vào hoạt động như thủy điện Nậm Na 1, Nậm Lùm, Nậm Cát ... cũng tác động không nhỏ đến địa bàn như: mùa mưa các thủy điện thực hiện xả lũ đồng loạt có thể gây ra ngập úng diện tích rộng, mùa khô có thể ảnh hưởng đến nước tưới tiêu phục vụ cho nông nghiệp....

Diện tích rừng lớn. Tổng diện tích rừng toàn huyện 43,455,41 ha, rừng tự nhiên 42,328,54 ha chiếm 94,2%, rừng trồng 851ha chiếm 5,8%; diện tích rừng trồng thường bao quanh các khu dân cư, kho trạm và các công trình dân sự khác, tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy cao. Đường giao thông kém phát triển, hệ thống đường cơ động đến các khu vực trọng điểm có nguy cơ và các điểm dự kiến cháy cơ bản chưa được đầu tư nâng cấp, đi lại khó khăn, hiểm trở.

Hệ thống cơ sở hạ tầng trong toàn huyện những năm gần đây đang phát triển mạnh, nhiều công trình cao tầng, thi công gấp, công tác cải tạo, san ủi mặt bằng với tốc độ cao, ngoài ra còn có động đất, khai thác khoáng sản... là những nguyên nhân làm ùn tắc, chuyển hướng dòng chảy, lún, sạt lở, tiềm ẩn nguyên nhân cháy, nổ.

3. Dự báo các loại hình thảm họa cần tập trung ứng phó đến năm 2025

- Thảm họa do chiến tranh.
- Thảm họa do động đất.
- Thảm họa do mưa lũ kéo dài gây sạt lở, ngập lụt.
- Thảm họa do ô nhiễm môi trường.
- Thảm họa do rò rỉ chất phóng xạ.
- Thảm họa do sập đổ công trình.
- Thảm họa do tai nạn giao thông.
- Thảm họa cháy nổ, cháy rừng trên quy mô rộng.
- Thảm họa sinh học, dịch bệnh nguy hiểm.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về phòng thủ dân sự; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đảm bảo phòng ngừa, cảnh báo, ứng phó, khắc phục hậu quả kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và Nhân dân; giữ vững ổn định chính trị xã hội, bảo đảm phát triển kinh tế bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền bổ sung cơ chế, chính sách về phòng thủ dân sự; đặc biệt trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai và phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo các sự cố, thiên tai, thảm họa; kiện toàn lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

Từng bước hoàn thiện, triển khai hệ thống công trình phòng thủ dân sự theo quy hoạch phù hợp với quá trình phát triển kinh tế và điều kiện địa hình của huyện.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

Kế hoạch Phòng thủ dân sự huyện xác định công tác chuẩn bị và ứng phó với nguy cơ thảm họa chiến tranh là thường xuyên, lâu dài; công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa là thường xuyên và cấp bách; trong đó ứng phó, khắc phục thảm họa thiên tai là trọng tâm.

a) Nhiệm vụ phòng ngừa

Quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản, hướng dẫn của cấp thẩm quyền về công tác phòng thủ dân sự.

Xây dựng Kế hoạch ứng phó với các thảm họa theo Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 19/8/2019 của Chính phủ “*ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 02/2019/NĐ-CP về phòng thủ dân sự*” chặt chẽ, thống nhất.

Kiên toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các cấp; kiên toàn lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm; tổ chức luyện tập, diễn tập phòng thủ dân sự để nâng cao năng lực chỉ huy, hiệp đồng ứng phó khi có tình huống thảm họa xảy ra.

Lập quy hoạch và xây dựng công trình phòng thủ dân sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của huyện; tăng cường năng lực cảnh báo, báo động, lực lượng, phương tiện, trang bị; tổ chức dự trữ vật chất hậu cần, phương tiện kỹ thuật, cơ sở vật chất thiết yếu khác sẵn sàng tham gia phòng thủ dân sự.

b) Nhiệm vụ ứng phó

Khẩn trương khảo sát, đánh giá, dự báo diễn biến để nhanh chóng xác định kịch bản ứng phó hiệu quả, kịp thời thảm họa xảy ra.

Huy động tối đa nhân lực, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật và nhu yếu phẩm; tập trung lực lượng bảo đảm hậu cần, vật tư y tế, thuốc chữa bệnh cho lực lượng ứng phó và Nhân dân khu vực bị thiên tai, thảm họa, dịch bệnh.

Tổ chức sơ tán, phân tán bảo đảm an toàn cho Nhân dân và các cơ quan, tổ chức; sơ tán người, tài sản, vật chất ra khỏi khu vực xảy ra thiên tai, thảm họa.

Thường xuyên cập nhật, dự báo tình hình cho Nhân dân, đặc biệt ở khu vực bị ảnh hưởng, duy trì hệ thống thông tin liên lạc thông suốt cho chỉ huy, chỉ đạo, điều hành các lực lượng tham gia ứng phó.

Bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại khu vực xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh; tổng hợp báo cáo kịp thời, theo quy định.

c) Nhiệm vụ khắc phục hậu quả

Tổ chức thăm hỏi, động viên, hỗ trợ đối với Nhân dân sau thiên tai, thảm họa, dịch bệnh; tăng cường các biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường; thực hành tiêu độc, tẩy xạ, diệt trùng, khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn môi trường sống.

Điều tra, đánh giá, thông kê tình hình thiệt hại về người, tài sản; tổ chức khắc phục hư hỏng hạ tầng, khẩn trương khôi phục, ổn định sản xuất và các hoạt động kinh tế của địa phương.

Nhanh chóng tiến hành các biện pháp ổn định đời sống cho Nhân dân và đưa các hoạt động xã hội trở lại bình thường.

2. Giải pháp chủ yếu

a) Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của các lực lượng, cả hệ thống chính trị và toàn dân đối với hoạt động phòng thủ dân sự.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng; phân công, phân cấp, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với công tác phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh.

Nâng cao năng lực, hiệu quả phối hợp giữa các phòng, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra phòng thủ dân sự.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành và toàn dân về thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm chấp hành các quy định của pháp luật; đấu tranh, làm thất bại âm mưu của thế lực phản động lợi dụng thiên tai, thảm họa kích động, lôi kéo phần tử chống đối gây khó khăn cho công tác phòng thủ dân sự.

Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục; phổ biến kinh nghiệm, xây dựng năng lực, kỹ năng phòng tránh, thích ứng với biến đổi khí hậu cho toàn xã hội.

c) Tiếp tục hoàn thiện cơ chế hoạt động để thực hiện có hiệu quả công tác phòng thủ dân sự.

Hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các cấp; cơ chế hoạt động của lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm; cơ chế phối hợp giữa các phòng, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan đến đào tạo, huấn luyện, diễn tập; tiếp nhận, cấp phát hàng viện trợ, hỗ trợ nhân đạo trong phòng thủ dân sự.

Triển khai các chính sách về cứu trợ, phục hồi và tái thiết sau thảm họa; cơ chế khuyến khích, động viên, khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức tham gia công tác phòng thủ dân sự.

Phát huy vai trò và huy động nguồn lực to lớn từ Nhân dân; tăng cường xã hội hóa các dịch vụ công, khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa; có chính sách, biện pháp bảo vệ, hỗ trợ các đối tượng bị thiệt hại do thảm họa gây ra.

d) Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, xã hội với nâng cao năng lực phòng thủ dân sự.

Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội gắn với tăng cường khả năng phòng thủ dân sự từ thời bình và kịp thời điều chỉnh khi có thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, chiến tranh.

Quy hoạch xây dựng, quản lý hệ thống công trình phát triển kinh tế, xã hội mang tính lưỡng dụng, sẵn sàng đáp ứng nhiệm vụ phòng thủ dân sự khi có tình huống thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh.

đ) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ nhằm nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo sớm.

Tăng cường áp dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, thông tin liên lạc, thông tin truyền thông; theo dõi biến đổi khí hậu.

Tiếp nhận chuyên gia công nghệ mới hiện đại trong quản lý tình hình thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường.

e) Tăng cường diễn tập phòng thủ dân sự để nâng cao trình độ, khả năng thực hiện nhiệm vụ cho các lực lượng.

Xây dựng kế hoạch, tổ chức huấn luyện, diễn tập theo các phương án, tập trung vào các phương án phức tạp, có nhiều khả năng xảy ra, huy động, phối hợp nhiều cấp, nhiều lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn, sơ tán người, tài sản Nhà nước và Nhân dân; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất cho diễn tập, chú trọng đưa trang thiết bị, phương tiện hiện đại vào huấn luyện, diễn tập.

g) Tiến hành sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động phòng thủ dân sự.

Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

Sau các vụ việc nghiêm trọng do thiên tai, thảm họa phải tiến hành rút kinh nghiệm, kịp thời nhận diện khâu yếu, mặt yếu trong tổ chức thực hiện.

IV. NHIỆM VỤ CỦA CÁC PHÒNG, BAN NGÀNH, ĐƠN VỊ ĐỊA PHƯƠNG

1. Ban Chỉ huy quân sự huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự huyện; xây dựng kế hoạch ứng phó với thảm họa thiên tai, động đất, vũ khí hủy diệt lớn, chiến tranh; kế hoạch nghị trang nghi binh; kế hoạch phòng không nhân dân; xây dựng các công trình, trang thiết bị phòng chống chiến tranh, ứng phó thảm họa; xây dựng chương trình huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự

Kiểm tra, rà soát lực lượng quân sự, dân quân sẵn sàng phối hợp với các lực lượng khác tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa.

Tham mưu cho UBND huyện, Ban Chỉ đạo huyện thực hiện tốt chế độ, chính sách cho các lực lượng tham gia phòng thủ dân sự; đề xuất thi đua khen thưởng; sơ kết, tổng kết, báo cáo công tác phòng thủ dân sự đúng quy định.

2. Công an huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó thảm họa cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu dân cư.

Tăng cường đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong khu vực xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, phát hiện các âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, các đối tượng chống đối gây cháy, gây nổ làm ảnh hưởng đến an ninh, chính trị, đến tính mạng, tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

3. Các Đồn Biên phòng trên địa bàn huyện

Hiệp đồng chặt chẽ với các địa phương, đơn vị, phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã biên giới trong công tác phòng chống ứng phó thảm họa và tìm kiếm cứu nạn tại địa bàn đóng quân. Chủ động luyện tập, sẵn sàng huy động lực lượng tại chỗ tham gia ứng cứu khắc phục hậu quả trên địa bàn, tập trung vào các địa bàn trọng điểm, các xã biên giới.

4. Trung Tâm Y tế huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó với thảm họa sinh học, dịch bệnh; kế hoạch bảo đảm y tế ứng phó với các thảm họa; chỉ đạo các khóa/phòng, Trạm Y tế, phòng khám khu vực trên địa bàn sẵn sàng phục vụ công tác thu dung, cấp cứu, điều trị người bị nạn khi thảm họa xảy ra.

Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị, vật tư y tế; tổ chức huấn luyện kỹ thuật cấp cứu, chuyển thương, chuyển tuyến; dự trữ nguồn thuốc, hóa chất, trang thiết bị, vật tư y tế sẵn sàng đáp ứng các tình huống khẩn cấp về y tế trong ứng phó thiên tai, thảm họa, dịch bệnh.

5. Hạt Kiểm lâm

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân huyện xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó thảm họa cháy rừng. Tăng cường quản lý, bảo vệ rừng và sẵn sàng phối hợp cứu hộ, cứu nạn khi xảy ra thảm họa cháy rừng. Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan, UBND cấp xã xây dựng hệ thống cảnh báo các khu vực trọng điểm có nguy cơ cao xảy ra thảm họa thiên tai, cháy rừng.

6. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó với rủi ro thiên tai trên địa bàn huyện (giông lốc, sét, mưa đá, rét đậm, rét hại, lũ quét, sạt lở đất, cháy rừng...); kế hoạch ứng phó thảm họa dịch bệnh trên vật nuôi, cây trồng và thủy sản; kế hoạch ứng phó thảm họa vỡ đê, đập hồ thủy lợi, đập hồ thủy điện và xả lũ.

7. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân huyện xây dựng Kế hoạch, phương án ứng phó với thảm họa môi trường. Thực hiện tiếp nhận, quản lý hệ thống quan trắc môi trường, thông tin về chất lượng môi trường, cảnh báo về ô nhiễm môi trường; xử lý môi trường ô nhiễm, bảo đảm vệ sinh môi trường.

8. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí vốn đầu tư các dự án quản lý phục vụ nhiệm vụ phòng thủ dân sự. Điều hành kế hoạch dự trữ hàng hóa, nhu yếu phẩm phục vụ nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

9. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân huyện xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó với thảm họa đường bộ, đường thủy nội địa; kế hoạch, phương án ứng phó với thảm họa sập đổ nhà cao tầng, công trình hầm, lò; phối hợp các doanh nghiệp chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng huy động tham gia ứng phó với các thảm họa vỡ hồ, đập hồ thủy điện, xả lũ; xây dựng phương án chỉ đạo bình ổn giá cả thị trường; quản lý chặt chẽ việc xuất nhập các loại hóa chất độc hại; hướng dẫn việc xử lý các vụ nổ, sập đổ công trình, hầm lò, khai thác khoáng sản.

10. Phòng VH và TT; Trung tâm VH-TT và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch ứng phó thảm họa trong các lễ hội, sự kiện thể thao lớn, điểm du lịch; kế hoạch truyền thông về công tác phòng ngừa khi xảy ra các thảm họa; phương án bảo đảm thông tin liên lạc (thống nhất quy định các tần số, quyền ưu tiên sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc phục vụ chỉ huy, chỉ đạo, điều hành khi có thảm họa xảy ra); thông báo, báo động giữa các đài, trạm quan sát với cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự huyện.

Tổ chức tuyên truyền về phòng thủ dân sự cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhân dân để nâng cao cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, chống đối lợi dụng thảm họa, sự cố để kích động, lôi kéo trên các phương tiện thông tin, truyền thông.

11. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban Nhân dân huyện đề xuất chế độ chính sách cho các lực lượng tham gia ứng phó, cứu hộ, cứu nạn bị thương, tử trần, hi sinh; chế độ hỗ trợ cho Nhân dân tham gia khắc phục, tái thiết sau thảm họa.

12. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đưa nội dung phòng thủ dân sự vào chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với các đối tượng để nâng cao cảnh giác, kỹ năng phòng thủ dân sự trước âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, chống đối lợi dụng thảm họa, sự cố để kích động, lôi kéo, chống phá.

13. Các phòng, ban, ngành huyện, cơ quan ngành dọc trên địa bàn khác

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho Ủy ban Nhân dân huyện về phòng thủ dân sự theo chức năng, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công. Tổ chức tuyên truyền giáo dục cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền về nội dung, biện pháp thực hiện phòng thủ dân sự.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan tham gia triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự; phát huy dân chủ, tăng cường sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong giám sát thực hiện Kế hoạch Phòng thủ dân sự; tổ chức tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và các tầng lớp Nhân dân về thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

Kêu gọi các tổ chức, cá nhân ủng hộ nguồn nhân lực tham gia các hoạt động phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả của thiên tai, thảm họa; phối hợp thăm hỏi, động viên, hỗ trợ Nhân dân sau thiên tai, thảm họa.

15. Ủy ban Nhân dân các xã, thị trấn

Xây dựng Kế hoạch Phòng thủ dân sự của cấp xã; xây dựng phương án chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư, trang bị sẵn sàng ứng phó với các thảm họa theo Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 19/8/2019 của Chính phủ.

Kiên toàn lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm sẵn sàng tham gia ứng phó tại chỗ, kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thấp nhất thiệt hại về người, tài sản trong trường hợp xảy ra thảm họa.

Tổ chức luyện tập, diễn tập phòng thủ dân sự theo sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện; tổ chức tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng phòng thủ dân sự cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động và Nhân dân để nâng cao cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, chống đối lợi dụng thảm họa, sự cố để kích động, chống phá.

V. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Bảo đảm phương tiện, trang bị

Tiếp nhận, cấp phát trang thiết bị điều hành, dự báo, cảnh báo, thông báo, báo động và trang thiết bị phòng thủ dân sự từ tỉnh theo quy định.

Huy động, trưng dụng phương tiện, trang bị, vật tư tham gia phòng thủ dân sự của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

2. Bảo đảm ngân sách hoạt động

Kinh phí bảo đảm hoạt động phòng thủ dân sự được bảo đảm từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự huyện

Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban ngành đoàn thể, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai, thảm họa, dịch bệnh.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, huấn luyện, diễn tập; bổ sung, hoàn thiện trang thiết bị phòng thủ dân sự bảo đảm hoạt động hiệu quả, an toàn

trước, trong và sau khi có thiên tai, thảm họa phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của các đơn vị, đặc điểm của từng địa phương.

Chỉ đạo sơ kết (dự kiến quý IV/2023), tổng kết thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự (dự kiến năm 2025) và báo cáo theo quy định.

2. Giao Ban Chỉ huy quân sự huyện - Cơ quan thường trực giúp Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự huyện theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các phòng, ban ngành đoàn thể cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch này.

VII. CÁC MỐC THỜI GIAN

1. Thời gian giao nhiệm vụ, tổ chức hiệp đồng cho các phòng, ban, ngành, xã, thị trấn: Xong trước tháng 6 năm 2023.

2. Hàng năm điều chỉnh, bổ sung kế hoạch và triển khai huấn luyện, luyện tập, diễn tập: Trước ngày 28 tháng 2 hàng năm.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, Chủ tịch UBND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện; theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch trình UBND huyện phê duyệt đúng thời gian quy định và triển khai thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- BCD Phòng thủ dân sự tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh Lai Châu;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UB MTTQVN huyện và các hội, đoàn thể;
- Các phòng, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Các đồn biên phòng trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, C1, QS.

} (B/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Bảo Trung